

CÔNG TY TNHH STRAWBERRY FIELDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH STRAWBERRY FIELDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: STRAWBERRY FIELDS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110095170

3. Ngày thành lập: 18/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Số 88 Ngõ Sĩ Liên, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0852413055

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn hàng hóa (Không thành lập cơ sở bán buôn) (Mã ngành CPC: 622, 631, 632)	4669
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu hàng hóa (Mã ngành CPC: 622, 631, 632)	8299
3.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: hoạt động của các phòng tập thể dục thể hình (Mã ngành CPC: 9641)	9311
4.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc da (không bao gồm: các dịch vụ phẫu thuật, dịch vụ gây chảy máu và các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)	9610
5.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
6.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
7.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú Chi tiết: sản xuất sản phẩm da	1420
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc Chi tiết: Sản xuất sản phẩm dệt	1430
11.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Mã ngành CPC: 642, 643)	5610(Chính)
13.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất kính mắt	3290
14.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa (Không thành lập cơ sở bán lẻ) (Mã ngành CPC: 622, 631, 632)	4773

6. Vốn điều lệ: 2.100.000.000 VNĐ

92.256,870 Đô la Mỹ/USD

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	SHUTA KAZUNARI	Nhật Bản	2813-4 Tsuchigahara, Thành phố Tamano, Tỉnh Okayama, Nhật Bản	1.071.000.000	51,000	TR6098847	
2	MATSUMO TO KOZO	Nhật Bản	2-5-24 Shinnishi Chikusa, Thành phố Nagoya, Tỉnh Aichi, Nhật Bản	525.000.000	25,000	TK8154949	
3	TACHIBANA TAMIYOSHI	Nhật Bản	3-28-14 Inogashira, Thành phố Mitaka, Tỉnh Tokyo, Nhật Bản	504.000.000	24,000	TS3220786	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: SHUTA KAZUNARI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/09/1960

Dân tộc: Quốc tịch:

Nhật Bản

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: TR6098847

Ngày cấp: 14/04/2016

Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Nhật Bản

Địa chỉ thường trú: 2813-4 Tsuchigahara, Thành phố Tamano, Tỉnh Okayama, Nhật Bản

Địa chỉ liên lạc: Phòng 802 Tòa Lotus Số 4 Ngõ 62 Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội